

Lâm Đồng, ngày 15 tháng 7 năm 2025

THƯ MỜI KHẢO SÁT GIÁ, BÁO GIÁ

Đơn hàng: Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV năm 2025.

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV kính mời Quý đơn vị tham gia khảo sát và báo giá Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV năm 2025 với các yêu cầu như sau:

1. Yêu cầu về thiết bị:

- **Chi tiết thực hiện công việc bảo dưỡng:** Nội dung công việc thực hiện kèm theo Quyết định số 881/QĐ-ĐN5 ngày 27/6/2025 về việc ban hành phương án kỹ thuật bảo dưỡng hệ thống PCCC Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV năm 2025, số lượng chi tiết như phụ lục đính kèm.

2. Các yêu cầu về năng lực nhà cung cấp:

Nhà Cung cấp bộ hồ sơ năng lực của mình cho Bên mời cung cấp nhưng không giới hạn và bao gồm một số yêu cầu tối thiểu như sau:

- Bản giới thiệu năng lực Công ty rõ ràng về địa chỉ trụ sở làm việc, văn phòng đại diện, chi nhánh (nếu có) có biển hiệu Công ty rõ ràng, cố định.
- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có) (bản sao công chứng hoặc bản sao đóng dấu đỏ của doanh nghiệp).

- Có giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Phòng cháy và chữa cháy.

- Trước khi báo giá nhà cung cấp có thể khảo sát kích thước, thông số kỹ thuật hiện trạng thực tế tại Trụ sở văn phòng Công ty và Nhà máy Thủy Điện Đồng Nai 5 nhằm đảm bảo cho việc bảo dưỡng phù hợp với thiết bị hiện tại của nhà máy.

3. Các yêu cầu về thương mại:

- Báo giá phải ghi rõ nội dung, đầu mục các công việc thực hiện bảo dưỡng, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng thiết bị bảo dưỡng, tổng giá trị đơn hàng chưa có thuế và đã có thuế GTGT.

- Đơn giá, tổng giá trị phải được chào bằng VNĐ và được hiểu là giá đã bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí, bảo hiểm các loại (nếu có) theo quy định của Nhà nước.

- Địa điểm thực hiện: Trụ sở văn phòng Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV, địa chỉ: Số 10 Hoàng Văn Thụ, Phường 1 Bảo Lộc, Lâm Đồng và Nhà máy

thủy điện Đồng Nai 5, Địa chỉ: xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện trong vòng 30 ngày.
- Hình thức thanh toán: Nhà cung cấp đề xuất hình thức thanh toán và các điều khoản thương mại kèm theo báo giá.
- Hiệu lực của báo giá: ≥ 60 ngày kể từ ngày mở báo giá.
- Nhà cung cấp báo giá toàn bộ cho gói dịch vụ bảo dưỡng.

4. Hình thức báo giá:

- Bản báo giá Biểu báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp và kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Bản báo giá và các tài liệu kèm theo phải được gửi trực tiếp về địa chỉ: Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV số 10, đường Hoàng Văn Thụ, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, điện thoại 02633976888. (Ghi chú: Hồ sơ báo giá nộp trực tiếp – người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị), hoặc gửi qua đồng thời 2 địa chỉ Email: vanthudn5.2012@gmail.com và tochuyengiaden5@gmail.com (Đối với các đơn vị gửi báo giá qua Email vẫn phải hoàn thiện gửi bản báo giá gốc cho bên mời báo giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên).

Thời gian nhận báo giá: Không chậm hơn 14 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 7 năm 2025.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các Nhà cung cấp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang Website TKV (Để đăng tải);
- Trang Website dienluockv.vn (Để đăng tải);
- Lưu Văn thư, KHVTĐT (D 01)



Trần Văn Tuấn

PHỤ LỤC 1.**Danh mục cung cấp dịch sửa chữa bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy Công ty thủy điện Đồng Nai 5 năm 2025**

(Kèm theo thư mời báo giá số 1005 /TMBG-ĐN5 ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV)

TT	Nội dung công việc thực hiện	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
I	Trụ sở văn phòng Công ty					
1	Bảo dưỡng bơm điện P = 25HP	Cái	1,00			
2	Bảo dưỡng bơm chữa cháy diesel Q=113m3, h=50m.	Cái	1,00			
3	Bảo dưỡng bơm điện bù áp P = 6HP	Cái	1,00			
4	Bảo dưỡng tủ điều khiển bơm	Cái	1,00			
5	Bảo dưỡng rọ hút DN150	Cái	2,00			
6	Bảo dưỡng rọ hút DN65	Cái	1,00			
7	Bảo dưỡng van chặn DN150	Cái	3,00			
8	Bảo dưỡng van chặn DN100	Cái	2,00			
9	Bảo dưỡng van chặn DN65	Cái	1,00			
10	Bảo dưỡng van chặn DN50	Cái	1,00			
11	Bảo dưỡng Y lọc DN150	Cái	2,00			
12	Bảo dưỡng Y lọc DN65	Cái	1,00			
13	Bảo dưỡng chống rung DN150	Cái	2,00			
14	Bảo dưỡng chống rung DN100	Cái	2,00			
15	Bảo dưỡng chống rung DN65	Cái	1,00			
16	Bảo dưỡng chống rung DN50	Cái	1,00			
17	Bảo dưỡng van 1 chiều DN100	Cái	1,00			
18	Bảo dưỡng van 1 chiều DN50	Cái	1,00			
19	Bảo dưỡng van báo động DN100	Cái	1,00			
20	Bảo dưỡng trụ nước chữa cháy ngoài trời	Trụ	2,00			
21	Bảo dưỡng hòng vách tường	Cái	8,00			
22	Bảo dưỡng tủ trung tâm báo cháy 20 kênh	Tủ	1,00			
23	Bảo dưỡng nút ấn, đèn, chuông báo cháy	Cái	8,00			
24	Bảo dưỡng đầu báo khói	Cái	54,00			
25	Bảo dưỡng đèn chiếu sáng sự cố	cái	23,00			
26	Bảo dưỡng đèn chỉ dẫn thoát hiểm (đèn exit)	cái	23,00			
27	Bảo dưỡng bình chữa cháy MFZL8	Bình	22,00			Bảo dưỡng 2 lần/ 1 năm (Thực hiện trong tháng 8 và tháng 12 năm 2025
28	Bảo dưỡng bình chữa cháy MT5	Bình	15,00			Bảo dưỡng 2 lần/ 1 năm (Thực hiện trong tháng 8 và tháng 12 năm 2025
II	Khu vực nhà máy					
1	Bảo dưỡng hệ thống chữa cháy CO2 tại	ht	1,00			

TT	Nội dung công việc thực hiện	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
	02 máy phát					
2	Bảo dưỡng hệ thống chữa cháy FM200 tại phòng điều hành trung tâm	ht	1,00			
3	Bảo dưỡng trụ nước chữa cháy ngoài trời	trụ	5,00			
4	Bảo dưỡng tủ, họng nước chữa cháy trong nhà	tủ	17,00			
5	Bảo dưỡng họng vách tường	Cái	4,00			
6	Bảo dưỡng tủ trung tâm báo cháy tự động	Tủ	1,00			
7	Bảo dưỡng đầu báo khói	cái	50,00			
8	Bảo dưỡng đầu báo nhiệt	cái	9,00			
9	Bảo dưỡng đầu báo tia chiếu	cái	2,00			
10	Bảo dưỡng nút ấn, đèn, chuông báo cháy	cái	12,00			
11	Bảo dưỡng đèn chiếu sáng sự cố	cái	44,00			
12	Bảo dưỡng đèn chỉ dẫn thoát hiểm (đèn exit)	cái	31,00			
13	Bảo dưỡng bơm điện số 1, P = 100HP	cái	1,00			
14	Bảo dưỡng bơm điện số 2, P = 100HP	cái	1,00			
15	Bảo dưỡng bơm điện bù áp, P = 10HP	cái	1,00			
16	Bảo dưỡng bơm chữa cháy di động Q=700l/p, h = 40m.	cái	1,00			
17	Bảo dưỡng tủ điều khiển bơm	Cái	1,00			
18	Bảo dưỡng bình tích áp	Bình	1,00			
19	Bảo dưỡng rọ hút DN150	cái	2,00			
20	Bảo dưỡng rọ hút DN65	cái	2,00			
21	Bảo dưỡng van chặn DN150	cái	3,00			
22	Bảo dưỡng van chặn DN100	cái	3,00			
23	Bảo dưỡng van chặn DN65	cái	1,00			
24	Bảo dưỡng van chặn DN50	cái	1,00			
25	Bảo dưỡng van 1 chiều DN100	cái	2,00			
26	Bảo dưỡng van 1 chiều DN40	cái	1,00			
27	Bảo dưỡng van báo động DN100	Cái	1,00			
28	Bảo dưỡng Y lọc DN150	cái	2,00			
29	Bảo dưỡng Y lọc DN65	cái	1,00			
30	Bảo dưỡng chống rung DN150	cái	4,00			
31	Bảo dưỡng chống rung DN100	cái	4,00			
32	Bảo dưỡng chống rung DN65	cái	1,00			
33	Bảo dưỡng chống rung DN50	cái	1,00			
34	Bảo dưỡng hệ thống chữa cháy tự động máy biến áp	ht	2,00			
35	Bảo dưỡng bình chữa cháy MFZ4	Bình	21,00			
36	Bảo dưỡng bình chữa cháy MFZL8	Bình	38,00			
37	Bảo dưỡng bình chữa cháy MT5	Bình	26,00			
38	Bảo dưỡng bình chữa cháy MT24	Bình	4,00			
III	Khu kho vật tư					
1	Bảo dưỡng bơm điện P=40HP	cái	1,00			
2	Bảo dưỡng bơm chữa cháy diesel Q =45 m3,h = 60m.	cái	1,00			
3	Bảo dưỡng bơm bù áp: P=3HP	cái	1,00			

034
S T
ĐI
NA
V
LÀM

TT	Nội dung công việc thực hiện	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
4	Bảo dưỡng tủ điều khiển bơm	cái	1,00			
5	Bảo dưỡng rọ hút DN100	cái	2,00			
6	Bảo dưỡng rọ hút DN65	cái	2,00			
7	Bảo dưỡng van chặn DN100	cái	3,00			
8	Bảo dưỡng van chặn DN65	cái	1,00			
9	Bảo dưỡng van 1 chiều DN100	cái	2,00			
10	Bảo dưỡng van 1 chiều DN65	cái	2,00			
11	Bảo dưỡng Y lọc DN100	cái	2,00			
12	Bảo dưỡng Y lọc DN65	cái	1,00			
13	Bảo dưỡng chống rung DN100	cái	4,00			
14	Bảo dưỡng chống rung DN65	cái	1,00			
15	Bảo dưỡng chống rung DN50	cái	1,00			
16	Bảo dưỡng trụ nước chữa cháy ngoài trời	Trụ	1,00			
17	Bảo dưỡng trụ tiếp nước chữa cháy	Trụ	1,00			
18	Bảo dưỡng họng vách tường	Cái	11,00			
19	Bảo dưỡng tủ trung tâm báo cháy 10 kênh	Tủ	1,00			
20	Bảo dưỡng nút ấn, đèn, chuông báo cháy	cái	18,00			
21	Bảo dưỡng đầu báo tia chiếu	cái	4,00			
23	Bảo dưỡng đầu báo khói	cái	35,00			
24	Bảo dưỡng đèn báo phòng	cái	4,00			
25	Bảo dưỡng đèn chiếu sáng sự cố	cái	18,00			
26	Bảo dưỡng đèn chỉ dẫn thoát hiểm	cái	16,00			
27	Bảo dưỡng bình chữa cháy MFZL8	Bình	27,00			
28	Bảo dưỡng bình chữa cháy MT5	Bình	27,00			
	Thành tiền trước thuế					
	Thuế VAT					
	Tổng cộng sau thuế					

(Bằng chữ:.....)

PHỤ LỤC 2.**Yêu cầu Thiết bị và nhân lực nhà thầu**

(Kèm theo thư mời báo giá số 1005 /TMBG-ĐN5 ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV)

1. Yêu cầu tối thiểu về số lượng nhân sự, trình độ và chứng chỉ như sau:

STT	Chức danh	SL	Chứng chỉ	Chứng chỉ ATLĐ	Kinh nghiệm
1	Chỉ huy trưởng	01	Bằng đại học kỹ thuật	Chứng chỉ ATLĐ	03 năm chỉ huy trưởng
2	Công nhân	05	Cơ khí, điện	Chứng chỉ ATLĐ	02 năm kinh nghiệm

2. Yêu cầu tối thiểu về số lượng thiết bị, dụng cụ tham gia thi công:

STT	Tên thiết bị/dụng cụ và yêu cầu	Số lượng	Kiểm định
1	Bộ cờ lê khoá 10-34	02	
2	Máy hàn điện tử	01	
3	Máy mài cầm tay	01	
4	Tua vít điện	01	
6	Ampe kìm	01	